

PHIẾU XỬ LÝ HỒ SƠ CÔNG TÁC XÃ HỘI CỦA SINH VIÊN
Lớp: D18_QT03 – Đợt tháng: 10/2019

STT	MSSV	Họ và tên		Số ngày được công nhận	Số ngày chưa công nhận	Số ngày không công nhận
1	DH71800996	Trương Thị Lan	Anh	1		
2	DH71801282	Nguyễn Hoàng	Danh	Không nộp hồ sơ		
3	DH71801234	Dương Kỳ	Duyên	2		
4	DH71800738	Phạm Thị Thúy	Hằng	Không nộp hồ sơ		
5	DH71801962	Nguyễn Trương Thúy	Huyền	15		
6	DH71801429	Phan Văn	Khải	1		
7	DH71801235	La Thị Thanh	Kiều	34		
8	DH71800740	Đỗ Thị Thanh	Lam	Không nộp hồ sơ		
9	DH71800680	Lưu Mỹ	Linh			
10	DH71800997	Nguyễn Thị Yến	Linh	1		
11	DH71801597	Nguyễn Thị	Lượng	5		
12	DH71806405	Thượng Thị Thiên	Lý	1		
13	DH71800742	Lưu Ngọc	Mỹ	Không nộp hồ sơ		
14	DH71800252	Nguyễn Thị Thanh	Ngân			
15	DH71800730	Văn Thị Thanh	Ngân	0.5		
16	DH71800636	Huỳnh Phối	Nhi	Không nộp hồ sơ		
17	DH71800865	Võ Hoàn	Nhung			
18	DH71801453	Lê Quỳnh	Như			
19	DH71800999	Lê Thị Bình	Phương			
20	DH71801443	Nguyễn Bạch Huy	Quý	1		
21	DH71801393	Nguyễn Chí	Tâm	1.5		
22	DH71801311	Thái Minh	Tân	Không nộp hồ sơ		
23	DH71801279	Võ Minh	Thiện			
24	DH71801076	Lê Kim	Thuận	0.5		

STT	MSSV	Họ và tên		Số ngày được công nhận	Số ngày chưa công nhận	Số ngày không công nhận
25	DH71801703	Nguyễn Ngọc	Thuật	Không nộp hồ sơ		
26	DH71801749	Võ Thị Hiền	Thực	3		
27	DH71801172	Quách Thị	Thùy	11		
28	DH71801700	Nguyễn Thị Minh	Thư	Không nộp hồ sơ		
29	DH71802468	Trần Thị Cẩm	Tiên	0.5		
30	DH71801891	Trần Thị Thanh	Trúc	16		
31	DH71801687	Lê Thị Cẩm	Tú	0.5		
32	DH71802306	Nguyễn Đình	Văn	17.5		
33	DH71802397	Trần Thị Hồng	Vân	Không nộp hồ sơ		
34	DH71801245	Trịnh Ngọc Yến	Vy	15		
35	DH71801118	Nguyễn Xuân	Yến	Không nộp hồ sơ		

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 04 năm 2020

Người lập bảng

Phụ trách phòng Công tác Sinh viên

(Đã ký)

(Đã ký)

KS.Nguyễn Thị Diễm Ngân

ThS. Lê Thị Phương Hằng

Nơi nhận:

- Các Khoa;
- Lớp sinh viên như trên;
- Lưu P.CTSV.